

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ T  
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST  
Ngày 12-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH T**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Duy Tuyên;  
Bà Hoàng Thị Hạnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố T, tỉnh T.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh T tham gia phiên tòa:**  
Bà Lê Thị Thu Hên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn H** - sinh năm 1968 tại T; Nơi cư trú: Thôn 3, phường K, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Trịnh Thị C; vợ là Nguyễn Thị Y và có 05 con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: + Bản án số 138/2001/HSPT ngày 10/10/2001 của TAND tỉnh T xử phạt Nguyễn Văn H 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”;

+ Ngày 08/3/2010 Công an Hện Thiệu Hóa, tỉnh T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XLVPHC bằng hình thức phạt tiền đối với Nguyễn Văn H về hành vi “Đánh bạc”;

+ Bản án số 19/2011/HSST ngày 03/6/2011 của TAND Huyện T, tỉnh T xử phạt Nguyễn Văn H 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”;

+ Bản án số 98/2013/HSPT ngày 13/5/2013 của TAND tỉnh T xử phạt Nguyễn Văn H 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

+ Ngày 04/6/2019 Công an thành phố T, tỉnh T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 221/XPHC bằng hình thức phạt tiền đối với Nguyễn Văn H về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ hình phạt chính, hình phạt phụ và phần dân sự của các Bản án và Quyết định nêu trên.

Bị cáo bị bắt và tạm giữ từ ngày 27/7/2021 đến ngày 02/8/2021 cHên tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Huyện V, tỉnh T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 27/7/2021, tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố T phối hợp cùng Công an phường K, thành phố T thực hiện nhiệm vụ tuần tra đã tiến hành kiểm tra đối với Nguyễn Văn H. Khi bị kiểm tra, H đã ném từ tay trái của H xuống dưới đất 01 túi nilong kích thước khoảng (5x8) cm, bên trong chứa 03 gói giấy màu trắng, kích thước khoảng (0,5x0,5) cm và 01 gói nilong màu đen, kích thước khoảng (0,5x01)cm, bên trong là giấy trắng, tất cả đều chứa chất bột màu trắng. H khai nhận là ma túy, loại Heroin, H cất giữ để sử dụng. Sau đó tổ công tác đã lập biên bản, thu giữ, niêm phong 04 gói ma túy để phục vụ công tác điều tra.

Cùng ngày 27/7/2021, Cơ quan CSĐT Công an thành phố T đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 60/CSĐT tại thôn 5, phường K, TP. T đối với Nguyễn Văn H. Quá trình khám xét không phát hiện và thu giữ gì.

Về nguồn gốc ma túy, H khai do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 09 giờ ngày 27/7/2021, H một mình đi lên khu vực Ngã ba Đình Hương, phường Đông Cường, thành phố T tìm mua ma túy (heroin) sử dụng. Tại đây H gặp và hỏi mua được 04 gói heroin với giá 300.000 đ của một nam thanh niên khoảng 30 tuổi, H không biết tên, địa chỉ của người này. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, H đang đứng trước nhà tại thôn 5, phường K, TP. T thì bị công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,419gam, loại Heroin

Vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh T đã được cHên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T chờ xử lý theo quy định.

Cáo trạng số 281/Ctr-VKS ngày 29/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố T, tỉnh T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo H từ 15 đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định;

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được cùng các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 27/7/2021, tại thôn 5, phường K, thành phố T, Nguyễn Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,419g Heroin, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố T phối hợp cùng Công an phường K, thành phố T phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS như Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về căn cứ quyết định hình phạt đối với bị cáo:

Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa cho toàn xã hội, là nguyên nhân làm suy thoái kinh tế, là một trong những tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS và làm gia tăng các loại tội phạm khác. Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã từng bị kết án và bị xử lý hành chính về các hành vi vi phạm pháp luật, nhưng không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà vẫn có hành vi cất giấu ma túy với mục đích để sử dụng, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng Điều 38 BLHS để cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Do bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng, không có tính chất vụ lợi nên không cần phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh T, có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, kèm chữ ký, chữ viết của Lê Minh Tiến, Lê Thị Thanh Loan là vật cầm tàng trữ, cầm lưu hành. Do đó cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS để tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt Nguyễn Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/7/2021.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh T, có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, kèm chữ ký, chữ viết của Lê Minh Tiến, Lê Thị Thanh Loan.

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố T, theo biên bản giao nhận vật chứng số 267/THA ngày 29/9/2021 giữa Công an thành phố T với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh T;
- VKSND tỉnh T;
- VKSND TP. T;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- Nhà tạm giữ CA Huyện V;
- Bị cáo
- Sở tư pháp tỉnh T;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Linh**